

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

Số: 583/2023/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Châu Thành, ngày 28 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 475/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Mộc L, sinh năm 1998; Hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1996. Hộ khẩu thường trú: Tổ C, Ấp N, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 9 năm 2023, ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị Mộc L thỏa thuận:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị Mộc L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Trường Hải Đ, sinh ngày 10/8/2019. Sau khi ly hôn, bà L và ông T thống nhất giao cháu Đ cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng. Ông T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Đ đầy đủ 18 tuổi, lao động được.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị Mộc L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị Mộc L mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không

có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị Mộc L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông T và bà L thống nhất giao cháu Nguyễn Trường Hải Đ, sinh ngày 10/8/2019 cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng. Ông T tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Đ 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Đăng tròn 18 tuổi, lao động được.

Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị Mộc L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Toà án: Ông Nguyễn Hữu T tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm, bà Nguyễn Thị Mộc L tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Ông T và bà L đã nộp 300.000 đồng tạm ứng lệ phí hôn nhân sơ thẩm theo biên lai thu số 0011916 ngày 15/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, được căn trừ xem như đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành;
- UBND xã Bình Trung, huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Phạm Văn Trang